

KẾ HOẠCH**Kiểm tra, giám sát công tác giảm nghèo năm 2018**

Thực hiện Quyết định số 938/QĐ-UBND, ngày 08/5/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc giao dự toán chi tiết ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Kế hoạch năm 2018; Chương trình phối hợp số 573/CTPH-SLĐTBXH-TĐ, ngày 28/3/2017 giữa Sở Lao động Thương binh & Xã hội và Tỉnh Đoàn, giai đoạn 2017 - 2020, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác giảm nghèo năm 2018 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- Đánh giá tình hình triển khai thực hiện các chính sách, chương trình giảm nghèo bền vững tại cơ sở.

- Phát hiện và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện các chính sách, chương trình giảm nghèo bền vững; tổng hợp kiến nghị, đề xuất báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết, đồng thời đề xuất giải pháp để thực hiện hiệu quả trong công tác giảm nghèo tại địa phương.

- Công tác kiểm tra giám sát phải rõ ràng, đầy đủ theo nội dung đề cương giám sát, có kết quả tổng hợp đánh giá đầy đủ sau khi kiểm tra, giám sát.

II. Đối tượng: Kiểm tra giám sát tại cấp huyện và cấp xã (có thời gian kiểm tra đính kèm).

III. Nội dung

1. Kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền và tổ chức thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững của tỉnh.

2. Theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo như: Tín dụng ưu đãi, hỗ trợ về y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, nhà ở, đất sản xuất, trợ giúp pháp lý...

3. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo đặc thù giảm nghèo nhanh và bền vững tại huyện Đakrông (theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ) và địa bàn các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn.

4. Kiểm tra việc xác định đối tượng thụ hưởng chính sách, dự án giảm nghèo và các nội dung khác có liên quan.

5. Phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo để đề xuất kiến nghị lên cấp trên có hướng xử lý, điều chỉnh phù hợp.

IV. Tổ chức thực hiện**1. Tỉnh Đoàn**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát công tác giảm nghèo năm 2018; giao cho Ban Phong trào Thanh niên Tỉnh Đoàn phối hợp với đơn vị có liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn các nội dung hoạt động kiểm tra

dung hoạt động kiểm tra và thành lập đoàn kiểm tra để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra các nội dung theo kế hoạch đã đề ra.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra làm căn cứ đánh giá và tổng kết rút kinh nghiệm, đề xuất phương hướng cho hoạt động thời gian tới.

- Căn cứ vào nội dung và thời gian kiểm tra, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn sẽ thông báo thời gian và thành phần đoàn kiểm tra cụ thể đến từng đơn vị được kiểm tra.

2. Các huyện, thị, thành Đoàn

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra triển khai tới các xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát cho Bí thư, Phó Bí thư Đoàn các xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức kiểm tra Đoàn xã, phường, thị trấn.

- Chuẩn bị báo cáo theo nội dung làm việc của đoàn kiểm tra, thông báo mời Ban Thường vụ Đoàn cơ sở cùng làm việc với đoàn kiểm tra.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát, tiến hành nhận xét đánh giá tổng quan những mặt đạt được trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nêu rõ ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của hạn chế, đề xuất kiến nghị kèm theo biên bản kiểm tra tại Đoàn cơ sở gửi về Tỉnh Đoàn qua Ban Phong trào Thanh niên sau khi kết thúc đợt kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác giảm nghèo năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn. Đề nghị Ban Thường vụ các huyện, thị, thành Đoàn căn cứ xây dựng kế hoạch triển khai có chất lượng, hiệu quả theo đúng yêu cầu đề ra.

Nơi nhận:

- Sở Lao động Thương binh & Xã hội tỉnh;
- Phòng Bảo trợ xã hội, Sở LĐ, TB & XH;
- Các huyện, thị, thành Đoàn;
- Lưu VP, PT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN

PHÓ BÍ THƯ



Trần Xuân Anh



Dự kiến thời gian kiểm tra tại các đơn vị năm 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 50 - KH/TĐTN-PTTN, ngày 31/5/2018 của BTV Tỉnh Đoàn)

TT	Đơn vị	Thời gian					Ghi chú
		Tháng /số đơn vị kiểm tra					
1	Vĩnh Linh	Tháng 7/02 xã					
2	Gio Linh	Tháng 7/02 xã					
3	Triệu Phong		Tháng 8/02 xã				
4	TX Quảng Trị			Tháng 9/01 xã			
5	Hải Lăng			Tháng 9/02 xã			
6	Đakrông				Tháng 10/02 xã		
7	Cam Lộ					Tháng 11/02 xã	
8	Hướng Hóa					Tháng 11/02 xã	

a